

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2021/HNGĐ-ST
Ngày 17-5-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Sương.
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q, sinh năm 1998 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số 92 Diệp Minh Tuyên, phường 8, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Lê Phạm Xuân T, sinh năm 1996 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp L, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn ngày 23/02/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q trình bày:

Chị và anh T bắt đầu chung sống từ năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, hôn nhân do quen biết. Quá trình chung sống hạnh phúc nhưng đến cuối năm 2019 thì giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống không phù hợp, anh T thường xuyên uống rượu về kiếm cớ gây sự, xúc phạm và hành hung chị. Chị đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh T vẫn không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2020 đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng,

không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Bảo N, sinh ngày 19/6/2018, hiện đang sống với chị. Ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

* Bị đơn anh Lê Phạm Xuân T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh T không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q yêu cầu ly hôn với anh Lê Phạm Xuân T và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên đây là tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Lê Phạm Xuân T là bị đơn có nơi cư trú tại ấp L, xã Y, huyện G nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; anh Lê Phạm Xuân T đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Q, anh T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q và anh Lê Phạm Xuân T chung sống trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 56/2017 ngày 07/11/2017 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Chị Q trình bày trong quá trình chung sống, giữa chị và anh T xảy ra mâu thuẫn kéo dài không tự hàn gắn được. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ của chị Q giao nộp cho anh T; nội dung thông báo về việc thụ lý vụ án có nêu rõ yêu cầu được ly hôn của chị Q nhưng anh T không thể hiện ý kiến phản đối đối với yêu cầu của chị Q. Theo xác nhận ngày 30/3/2021 của chính quyền địa phương nơi chị Q, anh T cư trú cũng thể hiện mâu thuẫn giữa chị Q và anh T là có thật. Do vậy, cần xác định tình trạng mâu thuẫn giữa chị Q và anh T đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân

không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con:

- Về nuôi con chung: Chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q và anh Lê Phạm Xuân T chung có 01 con chung chưa thành niên tên Lê Bảo N. Chị Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N.

Tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con; ...*”.

Do anh T vắng mặt, không có sự thỏa thuận với chị Q về người trực tiếp nuôi con chung. Thấy rằng, hiện cháu N đang sống với chị Q. Để tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo sự phát triển bình thường cho cháu nên Hội đồng xét xử giao cháu N cho chị Q được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Nếu sau này anh T có yêu cầu về con chung sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q chưa có yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[5] Về chia tài sản, nợ chung: Chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q và anh Lê Phạm Xuân T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q được ly hôn với anh Lê Phạm Xuân T.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Bảo N, sinh ngày 19/6/2018 cho chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm thời anh Lê Phạm Xuân T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Phạm Xuân T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0017171 ngày 23/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên chị Q đã nộp xong án phí.

Anh Lê Phạm Xuân T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc niêm yết công khai bản án, chị Hồ Đào Hoa Nguyệt Q, anh Lê Phạm Xuân T được quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Phú

